

Bản án số: 136/2017/HS-PT
Ngày: 20.11.2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ
Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thụy Vũ.
Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Trinh
Ông Phạm Lâm Đồng
- **Thư ký ghi biên bản phiên toà:** ông Trần Uyên Vũ - Thư ký Tòa án.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên toà:**
ông **Bùi Trung Nam** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20/11/2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm đối với vụ án hình sự thụ lý số 210/2017/HSPT ngày 27.10.2017 do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án sơ thẩm số 190/2017/HSST ngày 15.9.2017 của Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều.

Bị cáo kháng cáo:

ĐINH CÔNG S, sinh năm 1986

Đăng ký thường trú: ấp H, xã X, huyện K, tỉnh Sóc Trăng.

Dân tộc : Kinh Quốc tịch: Việt Nam Tôn giáo: không.

Nghề nghiệp: mua bán

Học vấn 12/12

Con ông Đinh Công L và bà Đỗ Thị T

Chung sống như vợ chồng với Phan Thị Thanh H1, có 01 con sinh năm 2012.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên toà.

NHẬN THẤY

Theo Cáo trạng của Viện Kiểm sát và bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Đinh Công S chung sống như vợ chồng với Phan Thị Thanh H1 từ năm 2011 đến 2014 và có một con chung sinh năm 2012. Tuy không còn chung sống nhưng thỉnh thoảng S vẫn đến nhà trọ của H1 để đưa đón con đi học và đi chơi.

Khoảng 07 giờ 30 ngày 08/5/2017, S đi đến phòng trọ của chị Phan Thị Thanh H1 tại số 121A/3, khu vực 3, phường A, quận K, thành phố Cần Thơ để đưa con đi học. Khi vào phòng trọ thấy H1 đang ngủ say, trên bàn để ti vi có một máy tính bảng đang ghim sặc, S liền lấy trộm và bỏ đi. Nghe tiếng động lạ, bà Dương Thị Ánh H2 là mẹ ruột của H1 đi vào trong phòng thì thấy S vừa đi ra, bà H2 vào phòng phát hiện máy tính bảng để trên bàn đã mất nên nói cho H1 biết là có S mới đi khỏi phòng. Bà H2 và H1 gọi điện thoại hỏi S có lấy máy tính bảng không thì S trả lời không có lấy.

H1 mở định vị thì phát hiện vị trí máy tính bảng tại quán cà phê D tọa lạc tại hẻm 132 đường 3/2 phường L nên trình báo Công an phường A. Khi lực lượng công an cùng H1 đến quán cà phê D thì phát hiện S đang cầm máy tính bảng của H1.

Tang vật thu giữ gồm 01 máy tính bảng hiệu Ipad Air 2 màu vàng trắng đã qua sử dụng.

Tại biên bản định giá tài sản số 143/BBĐG ngày 24.5.2017 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự quận K xác định: giá trị 01 máy tính bảng hiệu Ipad Air 2 là 7.000.000 đồng.

Cơ quan điều tra đã làm rõ nguồn gốc và ra quyết định trả lại tài sản cho Phan Thị Thanh H1.

Tại bản án sơ thẩm số 190/2017/HSST ngày 15.9.2017 của Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều đã áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự; xử phạt Đình Công S 03 (ba) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Thời hạn phạt tù tính từ ngày chấp hành án.

Bản án còn tuyên về trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi tuyên án sơ thẩm, ngày 18.9.2017 bị cáo kháng cáo xin hưởng án treo vì đang nuôi con nhỏ, bị cáo chưa tiền án tiền sự, thành khẩn khai báo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY

Tại phiên toà, bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin hưởng án treo như đơn kháng cáo đã nêu và xuất trình thêm tài liệu có người thân là người có công trong kháng chiến, bị cáo nuôi con nhỏ và mẹ già.

Đại diện Viện Kiểm sát đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm do cấp sơ thẩm đã tuân thủ các quy định về tố tụng, các chứng cứ về vụ án đã được thu thập hợp pháp nên có cơ sở để quy kết hành vi phạm tội của bị cáo, hình phạt đã tuyên là tương xứng. Bị cáo kháng cáo nhưng cung cấp tài liệu không phải là bản chính hoặc xác nhận, sao y nên không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Hội đồng xét xử đối chiếu các tài liệu, chứng cứ thu thập được với lời khai nhận tội của bị cáo thấy phù hợp với nội dung vụ án như cáo trạng và bản án sơ thẩm đã thể hiện, đủ cơ sở chứng minh bị cáo đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại vào ngày 08.5.2017, với giá trị tài sản là 7.000.000 đồng, truy tố và xét xử bị cáo

về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội.

Án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và vận dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo, quyết định hình phạt tương xứng. Xét kháng cáo của bị cáo với các lý do đã nêu không phải là những tình tiết mới so với các tình tiết được bản án sơ thẩm ghi nhận nên không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo. Đề nghị của Kiểm sát viên giữ nguyên án sơ thẩm là đúng quy định.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật Tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Áp dụng: khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Đình Công S 03 (ba) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án này là phúc thẩm có hiệu lực thi hành.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Viện KSND TPCT;
- Sở tư pháp TPCT;
- Công an TPCT;
- Trại tạm giam CA – TPCT;
- Cơ quan tố tụng Q. Ninh Kiều;
- Bị cáo và những người TGTT;
- Lưu hồ sơ.

Đã ký

Nguyễn Thị Thụy Vũ